

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC HUNG THỊNH
PHÁT**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC HUNG THỊNH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG THINH PHAT CONSTRUCTION AND REAL ESTATE BUSINESS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HUNG THINH PHAT CREB .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110610022

3. Ngày thành lập: 22/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 12, Tòa nhà Licogi 13, Số 164 Đường Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0968050458

Fax:

Email: nguyenthuykt810@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Lắp đặt kết cấu thép khung nhà công nghiệp; - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy - Lắp đặt hệ thống camera quan sát (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299

6.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	6619
7.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
8.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ đấu giá) Chi tiết: - Tư vấn bất động sản - Môi giới bất động sản	6820
9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình - Giám sát thi công xây dựng, bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều); Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình - Tư vấn đấu thầu - Lập hồ sơ mời thầu	7110
10.	Quảng cáo (Trừ hoạt động báo chí)	7310
11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động điều tra và hoạt động nhà nước cấm)	7320
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
13.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
14.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
15.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá)	4799
16.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (trừ máy bay và khinh khí cầu)	7730

17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
20.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
21.	Xây dựng công trình điện	4221
22.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
23.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
24.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
25.	Xây dựng công trình thủy	4291
26.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
27.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
29.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
30.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THÙY	Căn hộ 2715 tòa CT4, 286 Đường Nguyễn Xiển, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	0011930114 85	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		
2	LÊ THỊ NGÀ	Số nhà 114 Đường Hồ Chí Minh, Tổ dân phố 3, Thị trấn Vũ Quang, Huyện Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	0421660117 69	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

3	PHAN ĐÌNH HƯNG	Căn hộ 2715 tòa CT4, 286 Đường Nguyễn Xiển, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	210.000	2.100.000.000	70,000	042092020996	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	210.000	2.100.000.000	70,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÙY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 08/10/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001193011485

Ngày cấp: 27/12/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn 3, Xã Hạ Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Căn hộ 2715 tòa CT4, 286 Đường Nguyễn Xiển , Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội